

Bản án số: 43/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 23-10-2019

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tiến Mãn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Hạnh

Ông Vũ Xuân Trúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Nhung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 158/2019/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 8 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T - Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Vũ Văn C - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Vắng mặt chị T, anh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Chị kết hôn với anh Vũ Văn C vào ngày 16/12/2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định; anh chị kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng C sống đến đầu năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau; vợ chồng đã nhiều lần xảy ra va chạm, xúc phạm và đánh nhau. Chị và anh C sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng khoảng một năm

nay. Chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được, nên đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị và anh C có một con C là cháu Vũ Nguyễn Đăng K - Sinh ngày 04/11/2015. Sau ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản C, nợ C và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân, chị và anh C không có gì, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án, bị đơn anh Vũ Văn C trình bày: Về thời gian và địa điểm đăng ký kết hôn như chị T trình bày là đúng; sau khi kết hôn anh chị C sống hòa thuận đến đầu năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi chửi, đánh nhau. Anh C không muốn ly hôn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con.

Về con C như chị T trình bày là đúng; nếu chị T quyết tâm ly hôn thì anh đồng ý để chị T trực tiếp nuôi dưỡng Vũ Nguyễn Đăng Khánh, anh không cấp dưỡng nuôi con C.

Về tài sản C, nợ C và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân, anh và chị T không có gì, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã làm việc với ông Nguyễn Hải Q là bố đẻ của chị T được biết: Chị T và anh C lấy nhau có đăng ký kết hôn, sau khi kết hôn, vợ chồng C sống cùng với gia đình ông tại thôn B xã H huyện Y. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do anh C không quan tâm đến vợ con, không gửi tiền cho chị T nuôi con; nhiều lần anh C đánh chửi chị T. Gia đình ông đã nhiều lần khuyên giải với mong muốn để anh chị đoàn tụ, C sống hòa thuận, hạnh phúc để nuôi dạy con. Anh C và chị T có một con C, hiện đang do chị T nuôi dưỡng. Ông Quân đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn của anh chị theo quy định của pháp luật.

Đại diện địa phương cho biết: Anh C và chị T lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H huyện Y. Sau khi cưới, anh C đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã H huyện Y tỉnh Nam Định. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như thế nào thì địa phương không biết cụ thể, nhưng vợ chồng thường xảy ra cãi chửi, đánh nhau. Chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn của anh chị theo quy định của pháp luật.

Sau khi hoãn phiên tòa do anh C vắng mặt, Tòa án nhận được đơn đề nghị xét xử vắng mặt của anh C với quan điểm: Mong muốn vợ chồng được đoàn tụ; nếu phải ly hôn thì đồng ý để chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, anh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị T mỗi tháng là 3.000.000đ.

Tại phiên tòa: Chủ tọa phiên tòa công bố lý do đương sự vắng mặt, tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử T luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến đánh giá quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thụ lý, tiến hành thu thập chứng cứ và thực hiện các thủ tục tố tụng đúng pháp luật. Tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn cơ bản chấp hành tốt quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Sau khi kết hôn chị T và anh C chung sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn; do tính tình quan điểm sống không hợp nhau, do anh C có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng thường xảy ra cãi chửi đánh nhau; chị T và anh C sống ly thân không quan tâm gì đến nhau. Vì vậy, đề nghị áp dụng Điều 51, 56 của Luật hôn nhân gia đình giải quyết để chị T được ly hôn với anh C. Về con chung: Giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Nguyễn Đăng K - Sinh ngày 04/11/2015 là phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận sự tự nguyện của anh C về việc cấp dưỡng nuôi con C cùng chị T mỗi tháng là 3.000.000đ. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân; chị T và anh C không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết. Về án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng đình kỳ nuôi con, chị T và anh C phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh T, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn cư trú tại huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt với những lý do chính đáng. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng một cách hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Sau khi hoãn phiên tòa, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228; Điểm a, b Khoản

1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Thanh T kết hôn với anh Vũ Văn C vào ngày 16/12/2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Hồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị C sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách, quan điểm sống của vợ chồng trái ngược nhau; hơn nữa do anh C có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên không quan tâm đến vợ con, dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi chửi, đánh nhau. Chị T và anh C sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống C không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T; xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Xét yêu cầu của chị T về việc được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Nguyễn Đăng K - Sinh ngày 04/11/2015. Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi anh chị sống ly thân, cháu K do chị T trực tiếp nuôi dưỡng; anh C có quan điểm đồng ý để chị T tiếp tục nuôi dưỡng con C sau ly hôn, do vậy cần giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu K là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận sự tự nguyện của anh C cấp dưỡng nuôi con C cùng chị T mỗi tháng là 3.000.000đ. Chị T và anh C có quyền, nghĩa vụ đối với con C theo quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị T và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Văn C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng định kỳ nuôi con theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Văn C.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Nguyễn Đăng K - Sinh ngày 04/11/2015 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh C cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng là 3.000.000 (ba triệu) đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu K trưởng thành và tự lập được.

Không ai được ngăn cản quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị T và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải nộp là 300.000đ, đối trừ với số tiền 300.000đ chị T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001191, ngày 02/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Về án phí cấp dưỡng định kỳ nuôi con, anh Vũ Văn C phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Văn C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Yên Hồng;
- Lưu: HS, VP.

Vũ Tiến Mãn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

